

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HC-ST

Ngày 21-02-2022

*“V/v Khởi kiện hành vi hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Liên và ông Trần Xuân Đình

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 21/02/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 61/2021/TLST-HC ngày 18/10/2021 về việc *“Khởi kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐST-HC ngày 25/01/2022 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông La Văn C. Địa chỉ: Tổ 15 phường BC, thành phố LC, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Bùi Xuân D. Địa chỉ: Số nhà 138 đường TĐN, phường CL, thành phố LC, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố LC, tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ: Số 519 đường HL, phường KT, thành phố LC, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Đăng K. Chức vụ: Chủ tịch UBND thành phố LC, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phùng Đức H. Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND thành phố LC, tỉnh Lào Cai. (Văn bản ủy quyền số 1260/QĐ-UBND ngày 26/10/2021) (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, người khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Ông La Văn C là chủ sử dụng thửa đất số 44, tờ bản đồ P1-26, loại đất là đất rừng sản xuất, diện tích 1040,6m² tại tổ 15, phường BC, thành phố LC đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Căn cứ theo kế hoạch sử dụng năm 2020 – 2021, diện tích đất trên được quy hoạch để chuyển mục đích sử dụng từ đất rừng sản xuất sang đất ở. Theo quy định pháp luật, ông La Văn C đã làm thủ tục xin tách thửa số 44 thành 02 thửa gồm thửa đất số 235, tờ bản đồ số P1-26, diện tích 120m² và thửa số 234, tờ bản đồ P1-26, diện tích 920,6m², đều có mục đích sử dụng là đất rừng sản xuất. Cả hai thửa đất số 234 và 235 đều đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau khi thực hiện xong thủ tục tách thửa, ông C tiếp tục nộp hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 235 từ đất rừng sản xuất sang đất ở. Tuy nhiên, đến ngày 30/03/2021 ông C nhận được Văn bản số 253/TNMT về việc xử lý hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất cho rằng qua kiểm tra, thửa đất mà ông C đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất nằm trong quy hoạch xây dựng khu đô thị Vĩ Kim, phường BC, thành phố LC và diện tích đất này nằm ở khu vực có nền đất yếu, do đó chưa thực hiện được việc chuyển mục đích sử dụng đất cho ông C.

Ông La Văn C cho rằng việc UBND thành phố LC không cho ông C chuyển mục đích sử dụng đất là trái pháp luật bởi thửa đất ông C xin chuyển mục đích nằm trong quy hoạch đất ở. Mặt khác, đất của ông C không phải đất yếu và chưa có cơ quan chuyên môn nào giám định kết luận đất của ông C là đất yếu. Nếu xác định đất của ông C là đất yếu thì việc đất của ông C nằm trong dự án khu đô thị Vĩ Kim, phường BC, thành phố LC là vô lý. Nhà nước không thể tước đi chế độ chuyển mục đích sử dụng thành đất ở của ông C, vì ông C đã trồng cây quản lý mảnh đất này hơn 50 năm nay mới có được chế độ chuyển mục đích sử dụng sang đất ở.

Vì lý do trên, người khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai buộc Ủy ban nhân dân thành phố LC, tỉnh Lào Cai thực hiện nhiệm vụ, công vụ chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26 tại địa chỉ Tổ 15 phường BC, thành phố LC, tỉnh Lào Cai, diện tích 120 m² từ đất rừng sản xuất sang đất ở tại đô thị.

Theo bản tự khai, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện, ông Phùng Đức H trình bày:

Ngày 01/3/2021, UBND thành phố LC nhận được đơn xin chuyển mục đích sử dụng đất của hộ ông La Văn C. Ngày 25/3/2021, Đoàn kiểm tra liên ngành của UBND thành phố LC tiến hành kiểm tra và thẩm định tại chỗ về hiện trạng sử dụng đất của ông La Văn C thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26, tổ 15, phường BC, thành phố LC (được tách từ thửa số 44, tờ bản đồ P1-25). Tại buổi kiểm tra, Đoàn kiểm tra nhận thấy thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26, tổ 15, phường BC có địa hình taluy cao trên 05m so với mặt đường đi, đồi dốc đứng, phía sau và hai bên thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26 cũng là mái taluy dốc có nguy cơ sạt lở, sụt lún cao mất an toàn không đảm bảo cho việc ở và cấp phép xây dựng nhà ở được quy định tại điểm b, mục 1, Điều 93 Luật xây dựng năm 2015

Đồng thời, thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26, tổ 15, phường BC, thành phố LC của hộ ông La Văn C không có trong kế hoạch sử dụng đất năm 2021 được UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt tại Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 06/7/2021 về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất đến năm 2021 của thành phố LC (Tài phụ biểu 5.1, Danh sách các doanh nghiệp, nhà đầu tư, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu giao đất chuyển mục đích sử dụng đất đăng ký thực hiện trong kế hoạch sử dụng đất năm 2021 gồm 20 thửa đất, không có thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26. Lý do trong kế hoạch sử dụng đất không có thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26: Tháng 10 năm 2020 ông La Văn C có đăng ký kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 tại thửa đất số 44, tờ bản đồ P1-26 tại UBND phường BC. Sau khi tổng hợp nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn, trong đó có hộ ông La Văn C, UBND phường BC đã có Tờ trình số 87/TTr-UBND ngày 27/11/2020 v/v đăng ký giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất của các hộ gia đình trên địa bàn phường BC. Tuy nhiên, đến ngày 22/2/2021, ông La Văn C đã nộp hồ sơ và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai cho phép tách thửa 44 tờ bản đồ P1-26 thành 02 thửa đất số 234 và thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26. Sau khi có biến động về đất đai hộ gia đình ông La Văn C không liên hệ với UBND phường BC để đăng ký đất đai theo quy định tại khoản 1, Điều 95 Luật Đất đai năm 2013 và đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26 và thửa đất 234, tờ bản đồ số P1-26). Do vậy, không phù hợp để thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định tại khoản 1, Điều 52; điểm d, khoản 1, Điều 57 Luật Đất đai 2013.

Mặc khác, tại văn bản số 253/TNMT của phòng tài nguyên và môi trường thành phố v/v kiểm tra hồ sơ của ông La Văn C cũng xác định vị trí thửa đất ông C đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất đã được UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị Vỹ Kim, phường BC.

Từ những lý lẽ nêu trên, việc hộ gia đình ông La Văn C đề nghị UBND thành phố xem xét cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26 tại địa chỉ tổ 15, phường BC, thành phố LC, tỉnh Lào Cai; diện tích 120m² từ đất rừng sản xuất sang đất ở đô thị là chưa thực hiện được.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện đều đề nghị không đối thoại, vì vậy vụ án không tiến hành đối thoại được.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu ý kiến: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Luật tổ tụng hành chính.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai căn cứ các Điều 52, Điều 57 Luật đất đai 2013; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông La Văn C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về đối tượng khởi kiện, quyền khởi kiện: Ngày 01/3/2021, người khởi kiện ông La Văn C nộp hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất tại Ủy ban nhân dân thành phố LC. Ngày 30/3/2021, Phòng tài nguyên và môi trường thành phố LC (đơn vị trực thuộc UBND thành phố LC) có văn bản số 253/TNMT về kết quả kiểm tra hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất của ông La Văn C, theo đó Phòng tài nguyên thành phố LC xác định việc ông La Văn C đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất tại thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26 từ đất rừng sản xuất sang đất ở là chưa thực hiện được. Như vậy Ủy ban nhân dân thành phố LC đã không thực hiện hành vi chuyển mục đích sử dụng đất cho thửa đất của ông La Văn C, gây ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông C. Do đó hành vi hành chính của UBND thành phố LC là đối tượng khởi

kiện vụ án hành chính và ông La Văn C là người có quyền khởi kiện theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 3, khoản 1 Điều 30, Điều 115 Luật tổ tụng hành chính.

[2] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Hành vi không thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất của ông La Văn C là hành vi hành chính của UBND thành phố LC, vì thế theo khoản 3 Điều 32 Luật tổ tụng hành chính, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp tỉnh.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 01/3/2021, người khởi kiện ông La Văn C nộp hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất tại Ủy ban nhân dân thành phố LC. Ngày 30/3/2021, Phòng tài nguyên và môi trường thành phố LC có văn bản số 253/TNMT về việc không cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất của ông C. Ngày 11/10/2021, ông La Văn C khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116, Luật tổ tụng hành chính, việc khởi kiện của ông C nằm trong thời hiệu khởi kiện.

[4] Xét tính hợp pháp của hành vi của UBND thành phố LC về việc không chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26 tại tổ 15 phường BC, thành phố LC, tỉnh Lào Cai của ông La Văn C

[4.1] Về thẩm quyền thực hiện hành vi hành chính:

Điểm a khoản 2 Điều 59 Luật đất đai 2013 quy định: Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trong các trường hợp sau đây: ... a) Giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân. Trường hợp cho hộ gia đình, cá nhân thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp để sử dụng vào mục đích thương mại, dịch vụ với diện tích từ 0,5 héc ta trở lên thì phải có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước khi quyết định. Như vậy việc UBND thành phố LC tiếp nhận hồ sơ đề nghị cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26 của ông La Văn C là đúng thẩm quyền.

[4.2] Về trình tự, thủ tục thực hiện hành vi hành chính:

Ngày 01/3/2021, ông La Văn C nộp hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26 tại UBND thành phố LC.

Ngày 19/3/2021, đại diện phòng tài nguyên và môi trường thành phố, đại diện UBND phường nơi có thửa đất tiến hành thẩm tra, xác minh tại thực địa điều kiện giao đất, nhu cầu sử dụng đất đối với thửa đất ông C đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất.

Ngày 25/3/2021, đoàn kiểm tra liên ngành của UBND thành phố LC (gồm UBND phường BC, cán bộ phòng kinh tế, cán bộ phòng quản lý đô thị, cán bộ

phòng tài nguyên và môi trường, cán bộ địa chính) lập biên bản làm việc về việc chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất của ông C.

Ngày 30/3/2021, Phòng tài nguyên thành phố LC ban hành văn bản số 253/TNMT về việc không cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất của ông C.

Như vậy UBND thành phố LC đã thực hiện đúng trình tự thủ tục đối với hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất của ông La Văn C theo quy định tại Điều 60, Điều 69 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 tuy nhiên thời gian thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất không đúng quy định tại Điều 61 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

[4.3] Về tính hợp pháp của hành vi hành chính:

* Đối với quan điểm của UBND thành phố LC cho rằng thửa đất số 235 của ông La Văn C có địa hình tả luy cao, đồi dốc đứng, có nguy cơ sụt lún, sạt lở, không đủ điều kiện để xây nhà ở.

Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 24/01/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ diện tích đất của ông La Văn C tại tổ 15 phường BC, thành phố LC, tỉnh Lào Cai. Tại buổi xem xét, thẩm định tại chỗ có sự tham gia của các đương sự, các sở ban ngành có liên quan, đại diện Sở giao thông vận tải - xây dựng xác định chưa đủ cơ sở đánh giá nền đất của thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26 là nền đất yếu, có nguy cơ sạt lở, chưa kết luận được có đủ điều kiện xây dựng nhà ở trên thửa đất này hay không. Bên cạnh đó, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, UBND thành phố LC chỉ cung cấp được biên bản làm việc ngày 25/3/2021, trong đó có ý kiến của Phòng kinh tế, Phòng tài nguyên môi trường, Phòng quản lý đô thị trực thuộc UBND thành phố LC xác định thửa đất của ông C có nền đất yếu, có nguy cơ sụt lún, không đủ điều kiện xây nhà ở, ngoài ra không cung cấp được văn bản nào khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận về đặc điểm, tình trạng thửa đất của ông C. Mặt khác, thửa đất số 235 được UBND thành phố LC cho rằng nằm trong quy hoạch dự án khu đô thị mới Vỹ Kim, xây dựng nhà ở cho dân cư, do đó việc UBND thành phố LC kết luận thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26 của ông La Văn C có nền đất yếu, nguy cơ sụt lún, không đủ điều kiện xây dựng nhà ở là chưa đủ căn cứ.

* Đối với quan điểm của UBND thành phố LC cho rằng thửa đất số 235 không nằm trong kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của UBND thành phố LC do khi UBND thành phố LC lập danh sách các hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất, ông C chỉ đăng ký thửa số 44, tờ bản đồ P1-26, không đăng ký thửa số 235, tờ bản đồ P1-26.

Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 06/7/2021, UBND tỉnh Lào Cai ban hành quyết định số 2346/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất đến năm 2021 của thành phố LC. Ngày 27/7/2021, căn cứ theo quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 06/7/2021 của UBND tỉnh Lào Cai, UBND thành phố LC ban hành thông báo số 349/TB-UBND về việc công khai các hộ gia đình, cá nhân đăng ký giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất vào kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của UBND thành phố LC, trong đó tại phụ lục 5.1, ban hành kèm theo thông báo số 349/TB-UBND ngày 27/7/2021 của UBND thành phố LC xác định thửa số 44, tờ bản đồ P1-26 của ông La Văn C đã được đăng ký nhu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất rừng sản xuất sang đất ở, phù hợp quy hoạch sử dụng đất 2016-2020. Thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26 là thửa đất được tách ra từ thửa đất số 44, tờ bản đồ P1-26 nói trên, thực chất diện tích thửa đất số 235 chính là một phần thửa đất số 44. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 340959 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Lào Cai cấp ngày 22/02/2021 cho ông La Văn C cũng xác định thửa đất số 235 được tách ra từ thửa đất số 44 để thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, vì vậy UBND thành phố LC cho rằng thửa số 235, tờ bản đồ P1-26 không được đăng ký nên không nằm trong kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của UBND thành phố LC, không được chuyển mục đích sử dụng đất là không có căn cứ. Vì việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất của thửa số 44 từ đất rừng sản xuất sang đất ở là phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của thành phố LC, do đó việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất của thửa số 235, tờ bản đồ P1-26 cũng phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

* Đối với quan điểm của UBND thành phố LC cho rằng thửa Thửa đất của ông C nằm trong dự án xây dựng khu đô thị Vĩ Kim, phường BC, thành phố LC (đã có quyết định phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch) nên không được phép chuyển mục đích sử dụng đất.

Hội đồng xét xử nhận định:

Điều 7 Luật quy hoạch đô thị 2014 quy định: *Trình tự hoạt động quy hoạch gồm 05 bước: (1) Lập quy hoạch (Lập, thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch; Tổ chức lập quy hoạch); (2) Thẩm định quy hoạch; (3) Quyết định hoặc phê duyệt quy hoạch; (4) Công bố quy hoạch; (5) Thực hiện quy hoạch.*

Ngày 20/11/2020, UBND tỉnh Lào Cai ban hành quyết định số 4325/QĐ – UBND về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết dự án khu đô thị mới Vĩ Kim, phường BC, thành phố LC. Trong quá trình giải quyết vụ án, UBND thành phố LC không cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ chứng minh dự án khu đô thị mới Vĩ Kim đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết. Như vậy trình tự quy

hoạch đối với dự án khu đô thị mới Vũ Kim, phường BC mới chỉ ở bước (1) của trình tự hoạt động quy hoạch theo Điều 7 Luật quy hoạch đô thị 2014, dự án này chưa được phê duyệt quy hoạch chi tiết. Do đó tại thời điểm ông La Văn C nộp hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất, thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26 không nằm trong dự án nào đã được phê duyệt quy hoạch, công bố quy hoạch. Khoản 2 Điều 49 Luật đất đai quy định: *“Trường hợp quy hoạch sử dụng đất đã được công bố mà chưa có kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện thì người sử dụng đất được tiếp tục sử dụng và được thực hiện các quyền của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật”*. Thửa đất ông C đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất chưa nằm trong quy hoạch dự án nào đã được phê duyệt, công bố, do đó ông C có đầy đủ quyền của người sử dụng đất quy định tại Điều 167 Luật đất đai, bao gồm quyền được chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

Vì vậy việc cho rằng vị trí thửa đất ông C đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất đã được UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị Vũ Kim, phường BC tại quyết định số 4325/QĐ –UBND ngày 20/11/2020 nên không được chuyển mục đích sử dụng đất là không có căn cứ.

Như vậy, thửa đất số 235 ông C xin chuyển mục đích sử dụng đất phù hợp quy định tại Điều 52 Luật đất đai về căn cứ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (gồm kế hoạch sử dụng đất của thành phố LC, nhu cầu sử dụng đất của ông La Văn C) và Điều 57 Luật đất đai về các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất. Ông La Văn C cũng đã nộp đủ hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư 30/2014/TT-BTNMT. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm giải quyết vụ án cũng đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông La Văn C.

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy hành vi của UBND thành phố LC không thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất cho thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26 của ông La Văn C là không đúng quy định của pháp luật. Việc ông La Văn C đề nghị Tòa án buộc Ủy ban nhân dân thành phố LC, tỉnh Lào Cai thực hiện nhiệm vụ, công vụ chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26 tại địa chỉ Tổ 15 phường BC, thành phố LC, tỉnh Lào Cai, diện tích 120 m² từ đất rừng sản xuất sang đất ở tại đô thị là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5] Về án phí và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Do yêu cầu của người khởi kiện được chấp nhận nên người khởi kiện không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Người bị kiện Ủy ban nhân

dân thành phố LC phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 49, Điều 52, Điều 57 Luật đất đai 2013; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính, khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ câu khởi kiện của ông La Văn C. Buộc Ủy ban nhân dân thành phố LC, tỉnh Lào Cai thực hiện nhiệm vụ, công vụ chuyển mục đích sử dụng đất từ đất rừng sản xuất sang đất ở tại đô thị đối với diện tích 120 m², thửa đất số 235, tờ bản đồ P1-26 của ông La Văn C tại địa chỉ Tổ 15 phường BC, thành phố LC, tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Ông La Văn C không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Ông La Văn C được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000076 ngày 18/10/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

Ủy ban nhân dân thành phố LC phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hành chính sơ thẩm.

3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 358, khoản 1 Điều 359 Luật tổ tụng hành chính, người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố LC phải hoàn trả cho người khởi kiện ông La Văn C chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*).

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án hành chính sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh